

Bản án số: 141/2024/HS.ST
Ngày 25-10-2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoàng Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Hồng Hải

Bà Nguyễn Thị Hồng

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Nguyễn Viết Cường, Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 133/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2024, đối với bị cáo:

TRẦN ANH V, tên gọi khác: không; sinh ngày 14 tháng 8 năm 1986, tại thành phố Đà Nẵng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 02, phường Thanh Khê Đông, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng; Nơi ở hiện tại: k161 Mẹ Suốt, tổ 42, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Con ông Trần Văn C (sinh năm 1962) và bà Phạm Thị Thanh V (sinh năm 1962); Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có hai anh em; có vợ là Phạm Thị Thu H (sinh năm 1990), có 01 (một) con (sinh năm 2022). Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

Ngày 06/3/2017, Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số 11/2017/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/7/2017, thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 29.8.2017.

Ngày 02/8/2019, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 21 (hai mươi một) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Bản án số 68/2019/HSST. Thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 10/9/2020; chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/9/2020.

Ngày 23/01/2024 bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Giang khởi tố về hành vi: “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo khoản 1 Điều 323 BLHS, xảy ra vào tháng 01/2024 và ngày 07/3/2024 bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Giang khởi tố về hành vi: *Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*, theo khoản 1 Điều 323 BLHS, xảy ra vào ngày 22/12/2023. Ngày 13/5/2024

Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Giang đã tiến hành nhập vụ án theo Quyết định chuyển vụ án hình sự để điều tra theo thẩm quyền số 01/QĐ-VKS ngày 26/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Giang để điều tra và đang trong giai đoạn điều tra, xử lý.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Tạm giữ” từ ngày 18/7/2024 chuyển “Tạm giam” từ ngày 27/7/2024. Có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:*

1. Ông Phạm Tiến Đ, sinh năm 1996; Địa chỉ: K236/H02/1 Trần Cao Vân, phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. (*Vắng mặt*)

2. Ông Ngô Quang H, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn Cẩm Nê, xã Hòa Tiến, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. (*Vắng mặt*)

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà Huỳnh Thị Xuân D, sinh năm 1999; Địa chỉ: K104/21 Mai Lão Bạng, phường Thuận Phước, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. (*Vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 18/03/2024, Trần Anh V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ (không rõ biển số - mượn của một thanh niên tên R) dạo quanh các tuyến đường tìm kiếm sơ hở của người dân để trộm cắp tài sản. Khi đến trước số nhà 114 Trần Cao Vân, phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, V thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 43C1-767.80 của ông Phạm Tiến Đ dựng bên lề đường mà không có người trông giữ. Lúc này, V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave đến phía trước một đoạn khoảng 200m rồi dừng xe dựng bên lề đường, đi bộ quay lại địa điểm trên. Tại đây, V thấy chìa khoá vẫn còn cắm trên xe mô tô nên ngồi lên bật chìa khoá, nổ máy xe bỏ chạy về phòng trọ của mình ở tổ 42, phường Hoà Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng để cất giấu. Sau khi chiếm đoạt tài sản, V gọi xe ô m công nghệ “Grab” chở quay lại đường Trần Cao Vân, thành phố Đà Nẵng lấy xe mô tô nhãn hiệu Wave mang trả cho R.

Quá trình điều tra mở rộng, V khai nhận còn thực hiện 01 (một) vụ trộm cắp tài sản khác trên địa bàn quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Cụ thể như sau: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 15/7/2024, T là bạn của V (không rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở V lưu thông trên đường Phước Lý 1, phường Hoà An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Khi đi ngang qua số nhà 59 đường Phước Lý 1, V thấy xe mô tô nhãn hiệu AirBlade màu trắng đen, biển số 43K1-501.82 của ông Ngô Quang H đang dựng bên lề đường, trên xe vẫn còn cắm chìa khoá mà không có người trông coi liền nảy sinh ý định lấy trộm. Lúc này, V nói T đi về trước còn mình phải qua nhà bạn thì T đồng ý. Sau khi T điều khiển xe mô tô bỏ đi, V đi bộ đến ngồi lên xe, bật chìa khoá rồi nổ máy bỏ chạy về phòng trọ của mình ở tổ 42, phường Hoà Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng để cất giấu. Vài ngày sau, V tháo biển số xe 43K1-501.82 gắn vào xe mô tô nhãn hiệu Vision đã trộm cắp ngày 18/3/2024 tại địa chỉ 114 Trần Cao Vân nói trên. Ngày 18/7/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh

Khê phối hợp với Công an phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tiến hành kiểm tra hành chính nhà trọ của Trần Anh V tại tổ 42, phường Hoà Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng phát hiện và tạm giữ 02 xe mô tô gồm: 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, màu đỏ gắn biển số xe 43C1-767.80; 01 xe moto hiệu Honda Airblade, màu trắng – đen gắn biển số xe 43K1-501.82. Qua làm việc, V khai nhận thực hiện 02 vụ trộm cắp trên.

Theo bản Kết luận định giá tài sản ngày 23/7/2024 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xác định xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 43C1-767.80 có giá trị là 15.400.000 đồng (Mười lăm triệu, bốn trăm ngàn đồng).

Theo bản Kết luận định giá tài sản ngày 27/8/2024 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xác định xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade biển số 43K1-501.82 có giá trị là 25.700.000 đồng (Hai mươi lăm triệu, bảy trăm ngàn đồng).

Tổng giá trị tài sản bị trộm cắp là 41.100.000 đồng (Bốn mươi một triệu, một trăm ngàn đồng).

- *Vật chứng thu giữ:*

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 43C1-767.80, số máy: JF66E0526500, số khung: 5818GY762890; Cơ quan Cảnh sát điều tra, công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã trao trả lại cho bị hại là ông Phạm Tiến Đ.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade biển số 43K1-501.82, số máy: JF63E2679256, số khung: 6317KZ054534; Cơ quan Cảnh sát điều tra, công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã trao trả lại cho bị hại là ông Ngô Quang H.

+ 01 (một) đĩa DVD bên trong có nội dung Trần Anh V thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại địa chỉ số 114 Trần Cao Vân, phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng vào ngày 18/3/2024.

- *Trách nhiệm dân sự và bồi thường thiệt hại:*

Ông Phạm Tiến Đ đã nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 43C1-767.80 và ông Ngô Quang H đã nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlada biển kiểm soát 43K1-501.82. Ông Đ và ông H không yêu cầu bị cáo Trần Anh V bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 122/CT-VKS ngày 01 tháng 10 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Anh V về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Anh V theo như Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Anh V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Anh V từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

* Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố

tụng hình sự: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê thành phố Đà Nẵng đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 43C1-767.80 cho bị hại ông Phạm Tiến Đ và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade biển kiểm soát 43K1-501.82 cho ông Ngô Quang H là phù hợp.

Lưu trữ tại hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa DVD chứa đoạn camera ghi lại diễn biến hành vi bị cáo Trần Anh V trộm cắp tài sản.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Phạm Tiến Đ và ông Ngô Quang H không yêu cầu bị cáo Trần Anh V bồi thường gì thêm nên không xem xét, giải quyết.

Đối với người thanh niên tên R cho V mượn xe và T chở V đi về chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa tiến hành làm việc được, do đó chưa xác định được vai trò của R và T trong 02 (hai) vụ trộm cắp tài sản nói trên. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ và xử lý sau khi có cơ sở.

Bị cáo Trần Anh V thống nhất với nội dung Cáo trạng, thừa nhận hành vi phạm tội mà mình đã gây ra, bị cáo rất ăn năn hối lỗi, đồng thời mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa, ông Phạm Tiến Đ, ông Ngô Quang H và bà Huỳnh Thị Xuân D vắng mặt. Hội đồng xét xử thấy rằng, những người này đã được lấy lời khai và sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292 và Điều 299 Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra và truy tố, bị cáo, bị hại, người liên quan không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Anh V đã khai nhận: Vào ngày 18/03/2024, tại số nhà 114 Trần Cao Vân, phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Trần Anh V có hành vi lén lút trộm cắp 01(một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 43C1-767.80 có trị giá 15.400.000 đồng (Mười lăm triệu, bốn trăm ngàn đồng) của ông Phạm Tiến Đ và ngày 15/7/2024, tại số nhà 59 đường Phước Lý 1, phường Hoà An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, V có hành vi lén lút trộm cắp 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade biển kiểm soát 43K1-501.82 có trị giá 25.700.000 đồng (Hai mươi lăm triệu, bảy trăm ngàn đồng) của ông Ngô Quang H. Tổng giá trị tài sản bị cáo V đã trộm cắp là 41.100.000 đồng (Bốn mươi một triệu, một trăm ngàn đồng).

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, như: Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị can; Biên bản trích xuất camera; vật chứng thu giữ; kết luận định giá tài sản... Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Trần Anh V đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê truy tố bị cáo Trần Anh V với tội danh như trên là có căn cứ, đúng pháp luật, cần được chấp nhận.

[4] *Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:*

Tội phạm mà bị cáo gây ra xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo vệ. Bị cáo V là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân nhận thức được rằng việc chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng vì tham lam, muốn thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà không cân bỏ sức lao động nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội; do đó cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Trong vụ án này, bị cáo Trần Anh V đã hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có giá trị từ 2.000.000 đồng trở lên nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đây là tình tiết được Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo một phần mức hình phạt nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo V là người có nhân thân xấu, từng bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xét xử về hành vi “Trộm cắp tài sản” và bị Toà án nhân dân quận Thanh Khê xét xử về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đã được xóa án tích. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu dưỡng, rèn luyện bản thân, chăm chỉ lao động, làm ăn lương thiện để đóng góp phát triển gia đình và xã hội mà tiếp tục thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” trong vụ án này, ngoài ra còn bị khởi tố, đang trong quá trình điều tra về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” trong vụ án khác; điều đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần phải xét xử nghiêm, áp dụng hình phạt tù, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian theo Điều 38 Bộ luật hình sự để bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành công dân tốt, đồng thời có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo đang nuôi con nhỏ, nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 43C1-767.80 và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade biển số

43K1-501.82, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 1207/QĐ-ĐCSHS ngày 13/9/2024 trả lại cho người bị hại là ông Phạm Tiến Đ và ông Ngô Quang H là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 đĩa DVD chứa đoạn camera ghi lại diễn biến bị cáo Trần Anh V trộm cắp tài sản vào ngày 18/3/2024 tại địa chỉ số 114 Trần Cao Vân, phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng là tài liệu, chứng cứ cần tiếp tục lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án.

[8] Về trách nhiệm dân sự và bồi thường thiệt hại

Ông Phạm Tiến Đ đã nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 43C1-767.80. Ông Ngô Quang H đã nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlada biển kiểm soát 43K1-501.82. Người bị hại ông Phạm Tiến Đ, ông Ngô Quang H và người liên quan bà Huỳnh Thị Xuân D không yêu cầu bị cáo Trần Anh V bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét, giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo Trần Anh V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Vấn đề khác:

Đối với người thanh niên tên R cho V mượn xe và T chở V đi về chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa tiến hành làm việc đối với 02 đối tượng này, do đó chưa xác định được vai trò của R và T trong 02 (hai) vụ trộm cắp tài sản nói trên. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý sau là có căn cứ, phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Anh V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Trần Anh V 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 18/7/2024).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa DVD là tài liệu, chứng cứ chứa đoạn camera ghi lại diễn biến bị cáo Trần Anh V trộm cắp tài sản vào ngày 18/3/2024 tại địa chỉ số 114 Trần Cao Vân, phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Anh V phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng Hình sự: Bị cáo, người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 25/10/2024). Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người TGT;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê;
- Cơ quan thi hành án hình sự quận Thanh Khê;
- Nhà tạm giữ Công an quận Thanh Khê;
- Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng;
- Sở tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hoàng Dũng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

